

Số: 747 /TB-ĐHSG-CTHSSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn thực hiện quy định miễn giảm học phí từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 - 2021

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Nhà trường hướng dẫn việc thực hiện quy định miễn giảm học phí đối với sinh viên của nhà trường từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021 như sau:

I. Đối tượng áp dụng

Sinh viên hệ đại học, cao đẳng chính quy, hệ cử tuyển; sinh viên học liên thông theo hình thức đào tạo chính quy.

II. Quy định về miễn, giảm học phí

1. Đối tượng không phải đóng học phí

Sinh viên ngành sư phạm hệ chính quy; người theo học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Các ngành chuyên môn đặc thù do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

2. Đối tượng được miễn học phí

a) Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được hợp nhất tại văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 30/7/2012 của Văn phòng Quốc hội, cụ thể:

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến (nếu có).

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (nếu có); con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (nếu có); con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh; con của người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

b) Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Sinh viên từ 18 đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội mà đang học cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất.

d) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Sinh viên hệ cử tuyển.

f) Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn, cụ thể:

- Người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ó Đu.

- Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được xác định theo các văn bản quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH.

3. Đối tượng được giảm 70% học phí

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (được xác định theo các văn bản quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH).

4. Đối tượng được giảm 50% học phí

Sinh viên là con cán bộ, công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

III. Cơ chế miễn, giảm học phí

- Việc miễn giảm học phí được thực hiện trong suốt thời gian học tập tại nhà trường theo từng học kỳ, trừ trường hợp có những thay đổi về lý do miễn, giảm học phí hoặc có văn bản chỉ đạo mới. Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc

thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn giảm học phí.

- Sinh viên chỉ cần làm hồ sơ miễn giảm học phí một lần khi nhập học và dùng cho cả khóa học. Nếu lúc nhập học năm nhất chưa nộp thì có thể nộp bổ sung theo từng năm học (nhà trường sẽ có thông báo). Sinh viên hoàn tất hồ sơ xét miễn giảm học phí ở năm học nào thì được hưởng miễn giảm học phí từ năm học đó trở đi. Không giải quyết truy hưởng miễn, giảm học phí của các năm học trước.

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo, vào đầu mỗi học kỳ phải nộp bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo mới nhất để làm căn cứ xem xét miễn học phí cho học kỳ tiếp theo.

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vào đầu mỗi năm học phải nộp bổ sung bản sao hộ khẩu mới nhất để làm căn cứ xem xét giảm 70% học phí cho năm học tiếp theo.

- Sinh viên cùng lúc thuộc nhiều diện được miễn giảm học phí thì chỉ được hưởng một chế độ có mức ưu đãi cao nhất.

- Sinh viên thuộc diện được miễn giảm học phí nếu đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi.

- Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn giảm học phí đối với sinh viên đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

IV. Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ về miễn giảm học phí

1. Hồ sơ xin miễn giảm học phí gồm

a. Đơn đề nghị miễn giảm học phí (mẫu đính kèm).

b. Các giấy tờ minh chứng thuộc đối tượng ưu tiên được miễn giảm học phí:

- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công đối với đối tượng (cha, mẹ hoặc bản thân sinh viên) hoặc Bản sao thẻ thương binh, bệnh binh hay những người hưởng chính sách như thương binh của cha (mẹ) hoặc của bản thân sinh viên (*đối với diện 2a, mục II*).

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp và giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã cấp hoặc xác nhận (*đối với diện 2b, mục II*).

- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện (đối với diện 2c, mục II).
- Bản sao giấy khai sinh kèm với giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc xác nhận (đối với diện 2d, mục II).
- Bản sao giấy khai sinh kèm với bản sao hộ khẩu thường trú mới nhất (đối với diện 2f, mục II và diện 3, mục II).
- Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức BHXH cấp (đối với diện 4, mục II).

2. Trình tự, thủ tục xét duyệt hồ sơ

- Đối với sinh viên năm nhất: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhập học, sinh viên nộp hồ sơ xin miễn giảm học phí trực tiếp cho phòng Công tác HS – SV nhà trường.
- Đối với các sinh viên năm II, năm III, năm IV: nhà trường sẽ có thông báo hướng dẫn nộp bổ sung hồ sơ chế độ chính sách trước khi năm học mới bắt đầu để các sinh viên theo dõi và nộp bổ sung hồ sơ xin miễn giảm học phí cho năm học mới (nếu có).
- Nhà trường sẽ xét duyệt hồ sơ và quyết định miễn giảm học phí từng học kỳ đối với sinh viên.
- Danh sách sinh viên thuộc diện miễn giảm học phí mỗi học kỳ sẽ được gửi về các khoa và đăng lên trang web phòng Công tác Học sinh – Sinh viên nhà trường: www.cthssv.sgu.edu.vn thông báo công khai cho sinh viên biết.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các đơn vị

- Các khoa: Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và lập danh sách kèm hồ sơ chuyển về phòng Công tác Học sinh – Sinh viên trong thời gian quy định.
- Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên: Phụ trách việc xét hồ sơ miễn giảm học phí, trình Ban giám hiệu ký duyệt danh sách sinh viên được miễn giảm học phí từng học kỳ và gửi các khoa, phòng ban chức năng có liên quan thực hiện.
- Phòng Kế hoạch – Tài chính: Lập dự toán kinh phí đề nghị cấp bù tiền học phí miễn giảm hàng năm gửi cơ quan Tài chính có thẩm quyền xét duyệt. Căn cứ vào danh sách sinh viên được miễn, giảm học phí đã được Ban Giám hiệu duyệt, phòng KH – TC thực hiện miễn giảm cho sinh viên theo từng học kỳ (theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH).

2. Hiệu lực thi hành

- Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành từ ngày 16/5/2016 và thay thế Thông báo số 1780/ĐHSG-CTHSSV ngày 20/7/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn về việc hướng dẫn thực hiện quy định miễn giảm học phí từ NH 2013 – 2014.
- Thông báo này được phổ biến đến các đơn vị, sinh viên biết để thực hiện./.

Nơi nhận :

- Các đơn vị;
- HT, các Phó HT (để báo cáo);
- Lưu: CTHSSV, VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS. TS. Nguyễn Khắc Hùng